

Số: 207/QĐ-VQGBN

Lâm Đồng, ngày 21 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách năm 2025

GIÁM ĐỐC VƯỜN QUỐC GIA BIDOUP- NÚI BÀ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giao, điều chỉnh, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-VQGBN ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Vườn quốc gia Bidoup – Núi Bà (số liệu chi tiết theo biểu đính kèm):

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng các phòng: Kỹ thuật và nghiên cứu khoa học, Tài vụ, Kế hoạch và Hợp tác quốc tế, Tổ chức hành chính, TT Nghiên cứu quốc tế rừng nhiệt đới, TT Du lịch sinh thái và GDMT, Kế toán trưởng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Sở tài chính;
- KBNN khu vực XVI;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Như Điều 3, Website VQG;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Tôn Thiện An

Đơn vị: Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà

Chương: 412

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 204/QĐ-VQGBN ngày 21/11/2025 của Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó					
				Văn phòng Vườn	Văn phòng Vườn (Hạt Kiểm lâm)	Ban quản lý dự án VFBC	Ban quản lý khu dự trữ sinh quyển thế giới Langbiang	TT Du lịch sinh thái và GDMT	TT Nghiên cứu QTRNĐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách từ nguồn thu sự nghiệp								
1	Tổng số thu								
	+ Thu dịch vụ môi trường rừng								
	+ Thu hoạt động dịch vụ								
	- Số thu phải nộp NSNN								
	- Số thu được để lại theo chế độ quy định								
2	Chi từ nguồn thu								
	- Chi phí trực tiếp phục vụ công tác thu phí và chi hoạt động dịch vụ (bao gồm các khoản thuế phải nộp, chi trả cho người dân theo hợp đồng khoán quản lý BVR)								
	- Trích 40% thực hiện cải cách tiền lương								
	- Bổ sung kinh phí hoạt động								
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	16.851	16.851	6.438	8.620	0	540	540	713

1	Chi quản lý hành chính	8.620	8.620	0	8.620	0	0	0	0
1.1	Kinh phí tự chủ	8.026	8.026	0	8.026	0	0	0	0
1.2	Kinh phí không tự chủ	594	594		594	0	0	0	0
2	Chi sự nghiệp lâm nghiệp	7.331	7.331	5.988	0	0	90	540	713
2.1	Kinh phí tự chủ	1.992	1.992	783	0	0	0	540	669
2.2	Kinh phí không tự chủ	5.339	5.339	5.205		0	90	0	44
3	Chi sự nghiệp môi trường	900	900	450	0	0	450	0	0
3.1	Kinh phí không tự chủ	900	900	450	0	0	450	0	

zul